

VT, ngày 17 tháng 5 năm 2021

Số: 17/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Tổ 54, khu 6A, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT.

* *Bị đơn*: Anh Phạm Quang D, sinh năm 1967;

Và chị Nguyễn Thị HA, sinh năm 1968;

(Anh D và chị A là vợ chồng);

Đều ĐKKHKT: khu Tân Phương, phường MP, thành phố VT, tỉnh PT;

Nơi ở hiện nay đều ở tại: Tổ 22A, phố MS 1, phường TC, thành phố VT, tỉnh PT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Vợ chồng anh Phạm Quang D và chị Nguyễn Thị HA có trách nhiệm trả nợ cho anh Phạm Hữu T tổng số tiền vay gốc, lãi là: 166.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi sáu triệu đồng*) trong đó tiền vay gốc là: 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), tiền lãi là: 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*). Thời hạn vợ cHA D, chị A trả nợ cho anh T được thực hiện cụ thể như sau:

- Ngày 30/5/2021 anh D, chị A trả nợ cho anh T số tiền là: 56.000.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu đồng*);

- Ngày 30/6/2021 anh D, chị A trả nợ cho anh T số tiền là: 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*);

- Ngày 30/7/2021 anh D, chị A trả nợ cho anh T số tiền là: 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Nếu đến thời hạn trả nợ như nêu trên mà vợ chồng anh D, chị A không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nêu trên cho anh T thì vợ chồng anh D, chị A phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

*** Về án phí:**

- Vợ cHA Phạm Quang D và chị Nguyễn Thị HA phải chịu 4.150.000 đồng (*Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho anh Phạm Hữu T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 3.750.000 đồng, (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*); Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000229 ngày 27/4/2021, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND TP.VT;
- Chi cục THADS TP.VT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến